TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ỨNG HÒA – TP HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:196/2017/QĐST-HNGĐ	*Ứng Hòa, ngày 31 tháng 10 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 274/2017/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 10 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Anh Đỗ Văn T – Sinh năm: 1984

Sinh trú quán: thôn VT, xã SC, huyện UH, TP Hà Nội

Bị đơn: Chị Phan Thị T1 – Sinh năm: 1984

Nguyên quán: thôn TT, xã CT, huyện CX, tỉnh Hà Tĩnh

Nơi ĐKHKTT: thôn VĩnVT, xã SC, huyện UH, TP Hà Nội

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 10 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 10 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Đỗ Văn T và chị Phan Thị T1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về tình cảm: anh Đỗ Văn T và chị Phan Thị T1 thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: anh T và chị T1 có 02 con chung là cháu Đỗ Dâu T2 – sinh ngày: 20/01/2012 và cháu Đỗ Bảo C – sinh ngày: 25/8/2016. Sau khi ly hôn giao cháu Đỗ Dâu T2 cho anh T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Giao cháu Bảo C cho chị T1 trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Do mỗi người nuôi một con chung, các bên không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con cho nhau. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi của anh T và chị T1 cho đến khi có yêu cầu hoặc có sự thay đổi khác.

Không ai được ngăn cản quyền thăm hỏi con chung.

2.3. Về tài sản, công sức và công nợ chung: anh T và chị T1đều xác nhận không có gì, không yêu cầu giải quyết.

2.4. Về án phí: Căn cứ vào Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thương vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; chấp nhận việc anh T tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm, số tiền này được đối trừ vào tiền tạm ứng án phí anh T đã nộp 300.000 đồng. Số tiền được hoàn trả là 150.000 đồng anh T tự nguyện sung công quỹ Nhà nước. *(Theo biên lai thu số 0008399 ngày 11/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ứng Hòa).*

3. ***Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.***

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Ứng Hòa;
- UBND xã SC;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ỨNG HÒA
THẨM PHÁN

Nguyễn Đình Kiến